TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 160/2024/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 20 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 662/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Dương Thị Kim B, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp Rạch Gốc, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Tôn Thị N, sinh năm 1960;

Địa chỉ: ấp Rạch Gốc, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Tôn Thị N có trách nhiệm trả cho chị Dương Thị Kim B số tiền 25.025.000 đồng (hai mươi lăm triệu, không trăm hai mươi lăm ngàn đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án dân sự, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án dân sự còn phải trả lãi của số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị B nộp 313.000 đồng. Số tiền chị B nộp được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị B nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành ngày 02/5/2024, biên lai số 0003466, số tiền 6.059.000 đồng. Hoàn trả cho chị B số tiền 5.746.000 đồng.

Bà Tôn Thị N được miễn nộp án phí vì bà là người cao tuổi nên miễn nộp tạm ứng án phí, án phí theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

N nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Hằng